

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

Số: 10/2020/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Thuận, ngày 17 tháng 4 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi đua, khen thưởng  
ban hành kèm theo Quyết định số 95/2018/QĐ-UBND  
ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến;*

*Căn cứ Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đổi ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định mẫu huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương; mẫu bằng, khung, hộp, cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua; quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định mẫu huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương; mẫu bằng, khung, hộp, cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua; quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng;*

*Căn cứ Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 37/TTr-SNV ngày 06 tháng 01 năm 2020, Tờ trình số 1001/TTr-SNV ngày 03 tháng 4 năm 2020 và Báo cáo kết quả thẩm định số 04/BC-STP ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Sở Tư pháp.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 95/2018/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận:**

Điều 36 được sửa đổi, bổ sung như sau:

#### **“Điều 36. Thủ tục, hồ sơ khen thưởng**

1. Hồ sơ xét danh hiệu thi đua và đề nghị xét khen thưởng thực hiện theo quy định tại Khoán 48 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013.

2. Thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và danh hiệu thi đua khác thực hiện theo Điều 50 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

3. Các trường hợp xét khen thưởng theo thủ tục đơn giản, hồ sơ đơn giản thực hiện theo Điều 85 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003 và Điều 55 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

4. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức, mức hạng khen thưởng và nội dung báo cáo thực hiện theo các mẫu tương ứng trong 09 mẫu tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ.

5. Thủ tục, hồ sơ đề nghị tặng thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo Danh mục thủ tục hành chính trên lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ.

6. Hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng và xét trình khen thưởng cấp Nhà nước phải là bản chính.

#### **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2020.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lưu Xuân Vĩnh**